TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2018/HS-ST
Ngày 21/8/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Ạt

Ông Cầm Văn Tổ

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thu Huế –Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2018/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2018 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 106/2018/QĐXXST-HS ngày 8 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Lường Văn L. Sinh năm 1989 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Bản N, phường N1, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lường Văn P, sinh năm: 1960 và bà: Quàng Thị W, sinh năm 1962; Có vợ là Tòng Thị B, sinh năm 1990 và 02 con sinh năm 2012 và sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 167/2012/HSST ngày 28/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt bị cáo Lường Văn L 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đương nhiên xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/03/2018, giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người bị hại*: Anh Vì Văn V, sinh năm: 1991; Trú quán: Bản V1, xã V2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Đỗ Công R, sinh năm: 1985; Trú quán: Tổ O, phường O, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Anh Lường Văn Q, sinh năm: 1994; Trú quán: Bản N, phường N1, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lường Văn H, sinh năm 1983; Trú quán: Bản 1, phường 2, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

+ Bà Lò Thị I, sinh năm: 1967; Trú quán: Bản V1, xã V2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Ông Vì Văn K. sinh năm: 1966; Trú quán: Bản V1, xã V2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 9 năm 2017, Lường Văn L sinh năm 1989, trú tại bản N, xã N1, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La gặp và quen biết Vì Văn V, sinh năm 1991, trú tại bản V1, xã V2, Mai Sơn, Sơn La do cùng đang làm thuê tại Công ty SUNTEX. Đến thời gian đầu tháng 10.2017 L và V không làm thuê cho Công ty SUNTEX nữa và rủ nhau cùng về nhà. Sáng ngày 19.10.2017, L gọi điện thoại cho V và nói muốn đến nhà V chơi. V điều khiển xe môtô đến đường gần cổng tiểu đoàn Cảnh sát cơ động tỉnh Sơn La thuộc phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La đón chở L về nhà, từ ngày 19.10.2017 đến ngày 20.10.2017 L hái cà phê giúp và ăn ngủ tại nhà V.

Đến khoảng 7 giờ ngày 21.10.2017 V đưa chìa khoá xe môtô nhãn hiệu HONDA BLADE 110, BKS 26K1 – 11046 cho L điều khiển chở mẹ của V là Lò Thị Ích đi lên nương hái quả cà phê cùng với mọi người trong gia đình V, đến nơi gia đình V và L dựng xe môtô tại đường mòn trong nương cà phê (L cất chìa khóa xe môtô trong túi quần đang mặc). L cùng mọi người hái quả cà phê đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày thì L hỏi mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J2 của V để nhắn tin cho bạn. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày L cất điện thoại mượn của V vào trong túi quần đang mặc, đi đến vị trí Lò Thị Ích đang hái cà phê hỏi mượn chiếc xe môtô để đi mua thuốc lá. L điều khiển chiếc xe môtô nhãn hiệu HONDA BLADE, BKS 26K1 - 110.46 đi về hướng bản V1, xã V2, huyện Mai Sơn, khi đi được khoảng 40m thì L nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe môtô cùng với chiếc điện thoại di động của V mang đi bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. L điều khiển xe môtô về nhà V thay quần áo và gặp Vì Văn Kiến (bố của V) hỏi L "Đi đâu thế" L trả lời "Cháu ra ngoài một tý, tý cháu quay lại" sau đó L điều khiển xe môtô BKS 26K1 – 110.46 đi về hướng xã Chiềng V, huyện Mai Sơn. Khi đi đến dốc bản Ngòi, xã Chiềng V, huyện Mai Sơn, L dừng xe, mở cốp thấy bên trong có 01 ví giả da màu đen,

trong ví có 400.000VNĐ, 01 giấy CMND, 01 thẻ sĩ quan dự bị, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe môtô, 01 hợp đồng tín dụng, 01 thẻ bảo hiểm xe môtô, 01 thẻ ATM của ngân hàng AGRIBANK, 01 thẻ ATM của ngân hàng Quân đội đều mang tên Vì Văn V và một số ảnh chụp chân dung Vì Văn V. L cất chiếc ví vào trong cốp xe và tiếp tục điều khiển xe đi tìm nơi tiêu thụ chiếc xe trên.

L điều khiển xe môtô đến quán sửa chữa xe của Đỗ Công R, sinh năm 1985 trú tại tổ 6, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La hỏi bán chiếc xe môtô cho R. L nói với R là xe của L và L lấy giấy chứng nhận đăng ký xe đưa cho R xem đồng thời L nói dối tên là Vì Văn V, sau khi xem giấy đăng ký và xe môtô xong R trả giá mua xe là 12.000.000VNĐ, L đồng ý. Thấy R có chiếc xe môtô kiểu dáng giống xe Sirius màu đỏ đen dựng tại quán của R nên L đã hỏi mua lại. R đồng ý bán với giá 2.400.000 VNĐ, R trả cho L số tiền còn lại là 9.600.000VNĐ, L cầm tiền cất vào trong túi quần và mở cốp xe môtô chiếm đoạt được lấy ví, đưa giấy đăng ký xe môtô cùng với bảo hiểm xe cho R và ký tên Vì Văn V vào giấy mua bán chiếc xe môtô HONDA BLADE, BKS 26K1-11046 do R viết, L cất ví đựng tiền và giấy tờ có trong ví vào trong túi quần rồi điều khiển xe môtô vừa mua được đi về nhà. Ngày 22.10.2017 Đỗ Công R đã bán chiếc xe môtô nhãn hiệu HONDA BLADE, BKS 26K1-11046 cho Lường Văn Hùng, sinh năm 1980 trú tại bản Bó, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La với số tiền 12.000.000 VNĐ.

Khoảng 14 giờ ngày 23.10.2017 L điều khiển chiếc xe mua của R đi chơi, khi đến đoạn đường đi vào bản Hẹo, phường Chiềng Sinh thì làm rơi chiếc điện thoại di động đã chiếm đoạt được của V xuống đường, điện thoại bị vỡ màn hình, không sử dụng được, L tháo rút sim cất vào túi quần và ném điện thoại vào hè đường rồi đi về nhà. Ngày 25.10.2017 L đã bán chiếc xe mua của R cho một người nam giới mua sắt vụn không quen biết với giá 500.000VNĐ. Số tiền 9.600.000 VNĐ cùng với 400.000VNĐ trong ví của Vì Văn V và số tiền 500.000VNĐ bán xe L đã chi tiêu cá nhân hết. Ngày 23.10.2018 V gửi đơn trình báo đến Công an huyện Mai Sơn. Ngày 28.3.2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn đã triệu tập L đến làm việc, L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ:

Lường Văn Hùng giao nộp: 01 xe môtô nhãn hiệu Honda ABLADE, màu sơn đen, BKS 26K1-110.46, kèm theo 01 chìa khoá điện của xe và 01 giấy đăng ký xe mang tên Vì Văn V; Lường Văn L giao nộp: 01 ví giả da màu đen; 01 thẻ ngân hàng Agribank, 01 thẻ ngân hàng quân đội, 01 thẻ sỹ quan dự bị số 16CA007, 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AT 824602, 01 hợp đồng tín dụng

đều mang tên Vì Văn V; 01 ảnh thẻ 4 x6 cm 03 ảnh thẻ 3x4cm; 05 ảnh thẻ 2x3cm; 01 giấy phép lái xe hạng C số 250163003466, 01 chứng minh nhân dân số 050803871, 01 giấy chứng nhận quân nhân dự bị số QĐ 03 mang tên Lường Văn Q. Lò Thị Ích giao nộp: 01 áo sơ mi dài tay, kẻ sọc đen - trắng, Size XXL tại vị trí cổ áo có bám dính đất màu vàng.

Ngày 31.10.2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn ra Q định trưng cầu định giá tài sản số 228. Trưng cầu hội đồng định giá tài sản huyện Mai Sơn, định giá: 01 xe môtô nhãn hiệu Honda ABALADE, màu sơn đen, số khung 362EY108149, số máy JA36E0173778, BKS 26K1-110.46 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2, vỏ màu bạc, màn hình cảm ứng.

Ngày 01.11.2017 Hội đồng định giá tài sản huyện Mai Sơn ra bản kết luận định giá tài sản số 1228/KL- HĐ, kết luận: 01 xe môtô nhãn hiệu Honda ABALADE, màu sơn đen, số khung 362EY108149, số máy JA36E0173778, BKS 26K1-110.46 giá trị còn lại là 20.700.000 VNĐ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2, vỏ màu bạc, màn hình cảm ứng giá trị còn lại là 1.800.000 VNĐ. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt: 22.500.000 VNĐ.

Tại phiên toà bị cáo Lường Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bị hại thay đổi yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.700.000VNĐ trong đó có 1.800.000VNĐ tương đương giá trị chiếc điện thoại mà L trộm cắp không thu hồi được, 400.000VNĐ L chiếm đoạt trong ví của Vì Văn V và 500.000VNĐ tiền công truy tìm tài sản.

Bản cáo trạng số 56/CT-VKSMS ngày 04/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Lường Văn L về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lường Văn L phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Lường Văn L từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 589 Bộ luật dân sự năm 2015:

Chấp nhận việc anh Đỗ Công R yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 12.000.000VNĐ R bỏ ra để mua chiếc xe của L (là chiếc xe L đã chiếm đoạt của anh Vì Văn V).

Chấp nhận việc Vì Văn V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.700.000VNĐ trong đó 1.800.000VNĐ tương đương giá trị chiếc điện Thoại mà L đã chiếm đoạt không thu hồi được, 400.000VNĐ trong ví của Vì Văn V, 500.000VNĐ tiền công truy tìm tài sản.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận cơ quan điều tra trao trả 01 xe môtô nhãn hiệu Honda blade, BKS 26K1 – 110.46 và đăng ký của xe cho Vì Văn V.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay, kẻ caro màu đen trắng, trên áo dính nhiều bùn đất màu vàng của bị cáo Lường Văn L.

Trả lại cho người bị hại anh Vì Văn V: 01 ví giả da màu đen; 01 thẻ ATM của ngân hàng AGRIBANK, 01 thẻ ATM của Ngân hàng Quân đội, 01 thẻ sỹ quan dự bị số 16CA007, 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AT 824602 tất cả đều mang tên Vì Văn V; 01 hợp đồng tín dụng, 01 ảnh thẻ 4 x 6cm, 03 ảnh thẻ 3 x 4cm, 05 ảnh thẻ 2 x 3cm của anh Vì Văn V.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lường Văn Q: 01 giấy phép lái xe hạng C số 250163003466, 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 050803871, 01 giấy chứng nhận quân nhân dự bị số QĐ tất cả đều mang tên Lường Văn Q.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị Ích: 01 áo sơ mi dài tay, kẻ caro màu đen trắng, trên áo dính nhiều bùn đất màu vàng do bà Ích giao nộp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo Lường Văn L tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy

tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lường Văn L khai nhận vào ngày 21/10/2017 bị cáo lợi dụng lòng tin của Vì Văn V khi được giao tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade110, BKS 26K1-110.46 trị giá 20.700.000VNĐ trong cốp xe có 01 ví giả da bên trong có số tiền 400.000VNĐ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2, màn hình cảm ứng cùng một số giấy tờ mang tên Vì Văn V, L đã thực hiện hành vi chiếm đoạt số tài sản trên, qua định giá có tổng trị giá là 22.900.000VNĐ. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với toàn bộ chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, với việc lạm dụng lòng tin của Vì Văn V để chiếm đoạt số tài sản có tổng giá trị là 22.900.000VNĐ mục đích tư lợi cá nhân đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lường Văn L phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 56/CT-VKSMS ngày 02/7/2018 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 140 BLHS năm 1999 quy định: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản

"1. Người nào có một trong những hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ một triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới một triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm:

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng các hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó;"

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành động táo bạo với Q tâm cao, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại và gián tiếp gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương gây bất bình trong nhân dân.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy*: Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội phạm cùng loại, tuy đã được xóa án tích nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự. Trong lần phạm tội này tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cao tỏ thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân. Đây là tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa V.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan điều tra và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo không có tài sản riêng, sống phụ thuộc vào bố mẹ, thường xuyên bỏ nhà đi lang thang. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Người bị hại anh Vì Văn V yêu cầu Lường Văn L bồi thường tổng số tiền 2.700.000VNĐ trong đó gồm: 1.800.000VNĐ tương đương giá trị chiếc điện thoại mà L đã chiếm đoạt của anh V không thu hồi được, 400.000VNĐ trong ví của anh V, 500.000VNĐ tiền công truy tìm tài sản, ngoài ra anh V không có yêu cầu gì khác. Xét thấy yêu cầu của anh Vì Văn V là phù hợp với các quy định của pháp luật, tại phiên tòa bị cáo đồng ý và hứa sẽ thực hiện việc bồi thường đúng với yêu cầu bồi thường dân sự của anh Vì Văn V. Cần chấp nhận.

Ngày 20.12.2017 anh Đỗ Công R đã trả số tiền 12.000.000VNĐ cho Lường Văn Hùng đồng thời yêu cầu Lường Văn L có trách nhiệm hoàn trả số tiền 12.000.000VNĐ anh R đã bỏ ra mua xe máy là tài sản do L trộm cắp của Vì Văn V. Việc L trộm cắp xe của anh V đem đi bán anh R không biết, việc anh R mua xe của L có giấy tờ mua bán. Xét thấy yêu cầu của anh Đỗ Công R là có căn cứ. Cần chấp nhận.

[7] *Về vật chứng của vụ án:*

Đối với xe môtô nhãn hiệu Honda blade, BKS 26K1 – 110.46 và đăng ký của xe. Quá trình điều tra xác định là tài sản của Vì Văn V, vì vậy cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn đã tiến hành trao trả chiếc xe trên cho V để quản lý và sử dụng. Cần chấp nhận.

Đối với 01 áo sơ mi dài tay, kẻ caro màu đen trắng, trên áo dính nhiều bùn đất màu vàng của bị cáo Lường Văn L, xét thấy không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ví giả da màu đen; 01 thẻ ATM của ngân hàng AGRIBANK, 01 thẻ ATM của Ngân hàng Quân đội, 01 thẻ sỹ quan dự bị số 16CA007, 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AT 824602 tất cả đều mang tên Vì Văn V; 01 hợp đồng tín dụng, 01 ảnh thẻ 4 x 6cm, 03 ảnh thẻ 3 x 4cm, 05 ảnh thẻ 2 x 3cm của anh Vì Văn V. Xét thấy đều thuộc quyền sở hữu của anh Vì Văn V, cần trả lại cho anh V.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 250163003466, 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 050803871, 01 giấy chứng nhận quân nhân dự bị số QĐ tất cả đều mang tên Lường Văn Q. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lường Văn L do đó cần trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lường Văn Q.

[8] *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[9] *Về các vấn đề khác:*

Đối với Đỗ Công R và Lường Văn Hùng, quá trình điều tra xác định R, Hùng không biết chiếc xe môtô BKS 26K1-110.46 là tài sản do phạm tội mà có, do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn không đặt vấn đề xử lý đối với Đỗ Công R và Lường Văn Hùng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 140; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn L phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*"

Xử phạt bị cáo Lường Văn L 24 (hai mươi bốn) tháng tù giam. Thời gian thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 30/03/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Chấp nhận cơ quan điều tra trao trả 01 xe môtô nhãn hiệu Honda blade, BKS 26K1 – 110.46 và đăng ký của xe cho Vì Văn V.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay, kẻ caro màu đen trắng, trên áo dính nhiều bùn đất màu vàng của bị cáo Lường Văn L.

Trả lại cho người bị hại anh Vì Văn V: 01 ví giả da màu đen; 01 thẻ ATM của ngân hàng AGRIBANK, 01 thẻ ATM của Ngân hàng Quân đội, 01 thẻ sỹ quan dự bị số 16CA007, 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AT 824602 tất cả đều mang tên Vì Văn V; 01 hợp đồng tín dụng, 01 ảnh thẻ 4 x 6cm, 03 ảnh thẻ 3 x 4cm, 05 ảnh thẻ 2 x 3cm của anh Vì Văn V.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lường Văn Q: 01 giấy phép lái xe hạng C số 250163003466, 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 050803871, 01 giấy chứng nhận quân nhân dự bị số QĐ tất cả đều mang tên Lường Văn Q.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 584, 589 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại anh Vì Văn V tổng số tiền là 2.700.000VNĐ.

Buộc bị cáo phải hoàn trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Công R số tiền 12.000.000VNĐ.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng chẵn). Án phí dân sự sơ thẩm là: 735.000VNĐ (Bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- THA H/S;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thu Hà